

Số: 174/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 02 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 4244/KH-UBND ngày 03/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1785/TTr-STP ngày 24/9/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này là Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp:

- Phụ lục I: Danh mục thủ tục hành chính (09 TTHC).
- Phụ lục II: Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (09 TTHC).

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số

61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại mục XIII – Lĩnh vực Hòa giải thương mại, Phần I – Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1658/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP); (b/c)
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT.CNTT và TT (Sở TTTT)
- VPUB: LĐ;
- Lưu VT, TTPVHCC. TXS

CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vĩnh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 02/10/2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

| STT | Tên thủ tục hành chính | Căn cứ pháp lý |
|-----|---|---|
| 1 | Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc | Quyết định số/QĐ-UBND ngày//2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh |
| 2 | Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi Bộ tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác | -N như trên- |
| 3 | Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại | -N như trên- |
| 4 | Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại | -N như trên- |
| 5 | Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam | -N như trên- |
| 6 | Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động | -N như trên- |
| 7 | Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác | -N như trên- |
| 8 | Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký | -N như trên- |

| | | |
|---|--|------------|
| | hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam | |
| 9 | Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài | -Nhu trên- |

h



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHẦN II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 02 /10 /2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

1. Thủ tục Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--------------------|--|--|-------------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 04 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính. | 01 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên trang thông tin điện tử của Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân | 01 ngày |
| | Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | 07 ngày làm việc |

2. Thủ tục Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi Bộ tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--------------------|--|--|---------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |

| | | | |
|--|--|---|-------------------------|
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, thẩm tra đủ điều kiện, dự thảo văn bản cấp Giấy đăng ký hoạt động cho Trung tâm hòa giải thương mại hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 11 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 1,5 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở | 01 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 01 ngày |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | | 15 ngày làm việc |

3. Thủ tục Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|--|--|-------------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, dự thảo văn bản thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 04 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 01 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở | 01 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | | 07 ngày làm việc |

4. Thủ tục Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--------------------|-------------------|--------------------|---------------------|
|--------------------|-------------------|--------------------|---------------------|

| | | | |
|---|--|---|-------------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Thẩm tra đủ điều kiện, dự thảo văn bản cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 07 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 01 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở | 01 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục | | | 10 ngày làm việc |

5. Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--------------------|--|--|---------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, thẩm tra đủ điều kiện, dự thảo văn bản cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại; Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 03 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 0,5 ngày |

| | | | |
|--|--|--|-------------------------|
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | | 05 ngày làm việc |

6. Thủ tục Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|--|---|-------------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, dự thảo văn bản thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 03 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 0,5 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | - Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | | 05 ngày làm việc |

7. Thủ tục Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--------------------|--|---|---------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư | 0,5 ngày |

| | | | |
|--------|--|--|-------------------------|
| | | pháp xử lý | |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, thẩm tra đủ điều kiện, dự thảo văn bản cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam hoặc văn bản từ chối, trình lãnh đạo Sở ký duyệt | 07 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 01 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở | 01 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| | Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | 10 ngày làm việc |

8. Thủ tục Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--------------------|--|---|-------------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Bộ phận Hỗ trợ tư pháp | Kiểm tra hồ sơ, thẩm tra đủ điều kiện, dự thảo văn bản thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 05 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 0,5 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| | Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | 07 ngày làm việc |

9. Thủ tục Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải

thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài

| Trình tự công việc | Chức danh, vị trí | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|--|--|--|----------------------------|
| Bước 1 | Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) Sở Tư pháp xử lý | 0,5 ngày |
| Bước 2 | Phòng nghiệp vụ 2 (Bộ phận Hỗ trợ tư pháp) | Kiểm tra hồ sơ, thẩm tra đủ điều kiện, dự thảo văn bản thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, trình lãnh đạo Sở ký duyệt. | 05 ngày |
| Bước 3 | Lãnh đạo Sở | Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC | 0,5 ngày |
| Bước 4 | Bộ phận Văn thư của Sở | Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở | 0,5 ngày |
| Bước 5 | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức | 0,5 ngày |
| Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính | | | 07 ngày làm việc |